TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 55/2021/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 22 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty TNHH MTV Nguyễn Trung H - Cơ sở 2**.

Địa chỉ trụ sở: số 1A, tổ 7B, ấp V, xã H, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Hữu D** – Giám đốc Công ty TNHH MTV Nguyễn Trung H. Là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Chị **Phạm Thị T**, sinh năm 1985.

Địa chỉ cư trú: số 5A, khu B, thị trấn T, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 13/01/2021).

- *Bị đơn:* Anh **Trần Huy C**, sinh năm 1980.

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã Th, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Trần Lê P**, sinh năm 1980.

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã Th, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Trần Huy C và chị Trần Lê P có nghĩa vụ trả Công ty TNHH MTV Nguyễn Trung H - Cơ sở 2 số tiền còn nợ 603.439.000đ *(Sáu trăm lẻ ba triệu bốn trăm ba mươi chín ngàn đồng)*.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH MTV Nguyễn Trung H - Cơ sở 2 có nghĩa vụ nộp 7.034.390đ *(Bảy triệu không trăm ba mươi bốn ngàn ba trăm chín mươi đồng)*. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm Công ty TNHH MTV Nguyễn Trung H - Cơ sở 2 đã nộp 14.430.000đ *(Mười bốn triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0016700 ngày 19/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại Công ty TNHH MTV Nguyễn Trung H - Cơ sở 2 số tiền chênh lệch là 7.395.610đ *(Bảy triệu ba trăm chín mươi lăm ngàn sáu trăm mười đồng)*.

Anh Trần Huy C và chị Trần Lê P có nghĩa vụ nộp 7.034.390đ *(Bảy triệu không trăm ba mươi bốn ngàn ba trăm chín mươi đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An